

## TỔNG HỢP 5 BÀI VĂN MẪU

### PHÂN TÍCH BÀI THƠ VỘI VÀNG CỦA TÁC GIẢ XUÂN DIỆU

#### BÀI 1

Ngay từ buổi đầu bước chân vào làng thơ, Xuân Diệu dường như đã tự chọn cho mình một lẽ sống: sống để yêu và tôn thờ Tình yêu! Phụng sự bằng trái tim yêu nồng cháy, bằng cuộc sống say mê và bằng việc "hăm hở" làm thơ tình! Nhắc đến Xuân Diệu, sẽ thật là thiếu sót nếu không kể tên "Vội vàng", "Đây mùa thu tới", và "Thơ duyên" trong tuyển tập "Thơ thơ" - đứa con đầu lòng mà "ông hoàng thơ tình" đã ban tặng cho nhân gian. Như một cái chạm tay khẽ nhẹ vào tâm hồn những người yêu thơ, thơ Xuân Diệu nhẹ nhàng và tinh tế như chính tác giả của nó, để lại trong tâm hồn người đọc một ấn tượng đậm nét và thật khó phai pha về sự phóng túng, giàu có mà hết sức tinh tế trong đời sống nội tâm, tâm của hồn của cái "TÔI" trữ tình Xuân Diệu. Thơ Xuân Diệu như một khúc tình si say đắm ngọt ngào...thật đến từng hơi thở!

Những vẻ đẹp của mùa xuân đâu chỉ của riêng Xuân Diệu. Từ nghìn năm trước, các bậc tiền bối đã có những vần thơ tràn trề về tình yêu đói với mùa xuân và cuộc sống. Nhưng yêu đến mức có những ham muốn táo bạo và khác thường như Xuân Diệu, đó là điều thật mới mẻ, thật mãnh liệt. Đặc biệt là cái cách nói của nhà thơ. Trong thơ ca trung đại, nét nổi bật là tính phi ngã, cái tôi trữ tình thường ẩn náu sau những hình tượng thiên nhiên. Trong khi đó, Xuân Diệu bộc lộ ý thức về cái tôi trữ tình thật táo bạo:

"Tôi muốn tắt nắng đi

Cho màu dừng nhạt mát,

Tôi muốn buộc gió lại

Cho hương dừng bay đi."

Nói Xuân Diệu là một nhà thơ mới, quả không sai! Nếu như trong thơ ca của những thi sĩ lãng mạn ngày xưa, thiên đường là chốn bồng lai tiên cảnh, là nơi mây gió trăng hoa, thì trong

quan niêm thơ của Xuân Diệu, cuộc sống trần gian mới thực là nơi hạnh phúc nhất, là nơi xinh đẹp và cảng mộng nhựa sống nhất! Thơ lâng mạn của ông luôn có một niềm say mê ngoại giới, khác giới, một niềm khát khao giao cảm với đời, một lòng ham sống mãnh liệt đến tràn đầy. Dường như lòng yêu đời, yêu cuộc sống của ông đã biến cái ham muốn "tắt nắng", "buộc gió" trở nên quá táo bạo, đến độ lo âu trước sự thay đổi của đất trời, cảnh vật...muốn ôm tất cả, muốn giữ lại tất cả thiên nhiên với vẻ đẹp vốn có của nó. Ước muốn níu giữ thời gian, chặn vòng quay của vũ trụ, đảo ngược quy luật tự nhiên, phải chăng là ông đang muốn đoạt quyền tạo hóa. Nhưng trong cái phi lí đó, vẫn có sự đáng yêu của một tâm hồn lâng mạn yêu cuộc sống. Với ông, sông là cả một hạnh phúc lớn lao, kỳ diệu, sông là để tận hưởng và tận hiến. Thế giới này được Xuân Diệu cảm nhận như một thiên đường trên mặt đất, một bữa tiệc lớn của trần gian. Nhà thơ đã cảm nhận bằng cả sự tinh vi nhất của một hồn yêu đầy ham muốn, nên sự sống cũng hiện ra như một thế giới đầy xuân tình. Cái thiên đường sắc hương đó hiện ra trong "Vật vàng" vừa như một mảnh vườn tình ái, vạn vật đương lúc lên hương, vừa như một mâm tiệc với một thực đơn quyền rũ, lại vừa như một người tình đầy khêu gợi.

Có ai đó đã nói rằng: “Xuân Diệu say đắm với tình yêu và hăng hái với mùa xuân, thả mình bơi trong ánh nắng, rung động với bướm chim, chất đầy trong tim mây trời thanh sắc”:

*“Của ong bướm này đây tuần tháng mật;*

*Này đây hoa của đồng nội xanh rì;*

*Này đây lá của cành tơ pho phất;*

*Của yến anh này đây khúc tình si.”*

Đó là niềm vui sướng của trái tim thi sĩ trẻ lần đầu tiên phát hiện ra 1 thiên đường trên mặt đất. Nếu thơ xưa, các nhà thơ chỉ sử dụng thính giác và thị giác để cảm nhận vẻ đẹp của ngoại giới thì các thi sĩ thời Thơ mới lại huy động tất cả các giác quan từ nhiều góc độ để cảm nhận vẻ đẹp và sự quyến rũ đắm say hồn người của cảnh vật và đất trời lúc xuân sang. Trong đoạn thơ, điệp ngữ “này đây” được sử dụng 5 lần kết hợp với lối kiệt kê khiến nhịp thơ trở nên dồn dập, là một sự chiết ngõ ngách, ngạc nhiên, lạ lẫm, như một tiếng reo vui sướng tột cùng để rồi chìm ngập đắm say trước trùng trùng điệp: Của ong bướm tuần tháng “mật” ngọt ngào, nào là hoa của đồng

nội xanh “rì”, nào là lá của cành tơ “phơ phát”, của yên anh là khúc tình “si”; thể hiện sự phong phú bất tận của thiên nhiên. Tất cả mọi giác quan của thi sĩ như rung lên, căng ra mà đón nhận tất cả, cảm nhận tất cả. Sự sống ngồn ngộn đang phơi bày, thiên nhiên hữu tình xinh đẹp thật đáng yêu như một sự gợi mở hấp dẫn đến lạ kì, một sự mời mọc mà thiên nhiên là những “món ăn” có sẵn. Những vẻ đẹp được liệt kê bằng những tính từ đậm nhạt khác nhau để thể hiện tài năng sử dụng từ ngữ của Xuân Diệu - cảnh vật trong thơ ông đã trở nên cuộn trào sắc màu, cuộn trào sức sống. Sự vật bình thường ở ngoài đời cũng được đặt cho một dáng vẻ rất kiêu, rất hanh diện, được trực tiếp nhận ánh sáng rực rõ của lòng yêu cuộc sống từ hồn thơ Xuân Diệu đã trở nên lung linh, đẹp đẽ, là biểu tượng của mùa xuân và tuổi trẻ ở giữa cuộc đời! Thi pháp hiện đại đã chắp cánh cho những cảm giác mới mẻ của Xuân Diệu, giúp nhà thơ diễn tả trạng thái hồn nhiên, bồng bột trước cái sắc xuân trong cảnh vật, trong đất trời và của muôn loài. Cách ngắt nhịp trong đoạn thơ đầy linh hoạt, biến hoá (3/2/3 và 3/5). Đặc biệt là những hình ảnh, những khung cảnh được miêu tả thật cụ thể, in đậm phong cách XD: tuần tháng mật, đồng nội xanh rì ... tất cả tràn trề sự sống và thật đắm say!

*Và này đây ánh sáng chớp hàng mi  
Mỗi buổi sớm thần Vui hăng gõ cửa  
Tháng giêng ngon như một cặp môi gần  
Tôi sung sướng. Nhưng với vàng một nửa  
Tôi không chờ nắng hạ mới hòai xuân."*

Chưa bao giờ trong thơ Việt Nam hình ảnh mặt trời - vàng thái dương lại hiện ra dịu dàng, tình tú và lâng man đến thế. Với Xuân Diệu, mỗi ngày được sống, được nhìn thấy mặt trời, được tận hưởng sắc hương của vạn vật là một ngày vui. Hình ảnh "thần vui hăng gõ cửa" gợi những liên tưởng gần gũi với hình tượng mặt trời trong thần thoại hy lạp xưa. Niềm vui sướng trong tâm hồn nhà thơ dâng tràn khiến ngòi bút của Xuân Diệu thật sự xuất thần và thi sĩ đã sáng tạo nên 1 câu thơ tuyệt bút: "Tháng giêng ngon như một cặp môi gần". Một chữ "ngon" chuyển đổi cảm giác thần tình, một cách so sánh vừa lạ vừa táo bạo. Đây là câu thơ hay nhất, mới nhất cho thấy màu sắc cảm giác và tâm hồn yêu đời, yêu cuộc sống đến cuồng nhiệt của thi sĩ Xuân Diệu. Nhà

thơ đem lại một khái niệm vốn trùu tượng thuộc về thời gian "tháng giêng" so sánh với một hình ảnh vốn cụ thể, mang tính nhục cảm. Nhưng sao câu thơ Xuân Diệu vẫn tinh khôi, vẹn nguyên, trong sáng, lại gần gũi và trẻ trung đến thế. Cái mới trong thơ tình Xuân Diệu là thế! Đó là sự kết hợp hài hoà giữa tâm hồn và thể xác khiến tình yêu thăng hoa. Đang ở đỉnh điểm của hạnh phúc, tâm hồn nhà thơ trỗi lên nỗi âu lo trước cái mong manh của xuân sắc sẽ phai tàn, sự đan xen hai luồng cảm xúc trái ngược là điều thường gặp trong thơ tình Xuân Diệu. Nó dẫn nhà thơ đến những suy tư và quan niệm nhân sinh mang tính triết lý. Thi nhân nhận ra cái quy luật khắc nghiệt của dòng chảy thời gian: "tất cả sẽ qua đi, tất cả sẽ lui tàn ..." Hai tâm trạng trái ngược nhưng dồn nén trong dòng thơ "Tôi sung sướng. Nhưng vội vàng một nửa". Về hình thức, đây là một cấu trúc độc đáo bởi nó ngắt thành 2 câu chứa đựng 2 tâm trạng, 2 cảm xúc trái ngược nhau: sung sướng-vội vàng. Nhưng điều mà Xuân Diệu muốn diễn tả là "vội vàng một nửa". Thường thì con người ở tuổi trung niên mới tiếc tuổi xuân. Ở đây Xuân Diệu đang xuân, đang quá đỗi trẻ trung mà đã nuối tiếc, đã vội vàng "Tôi không chờ nắng hạ mới hòai xuân." Vì sao vậy? Bởi với Xuân Diệu:

"Xuân đương tới, nghĩa là xuân đương qua.

Xuân còn non, nghĩa là xuân sẽ già.

Mà xuân hết, nghĩa là tôi cũng mất.

Lòng tôi rộng, nhưng lượng trời cứ chật,

Không cho dài thời trẻ của nhân gian

Nói làm chi rằng xuân vẫn tuần hoàn,

Nếu tuổi trẻ chẳng hai lần thăm lại

Còn trời đất, nhưng chẳng còn tôi mai,

Nên băng khuông tôi tiếc cả đất trời;

Mùi tháng năm đều róm vụ chia phôi,

Khắp sông núi vẫn than thảm tiễn biệt.

Con gió xinh thì thào trong lá biếc,

*Phải chăng hòn vì nỗi phải bay đi?*

*Chim rộn ràng bỗng đứt tiếng reo thi,*

*Phải chăng sợ độ phai tàn sấp sửa?*

*Chẳng bao giờ, ôi! Chẳng bao giờ nữa.*

*Mau đi thôi! Mùa chưa ngả chiều hôm,"*

Nhưng quan niệm của Xuân Diệu vừa phi lí, vừa hợp lí, vừa quen lại vừa lạ. Quen vì người xưa đã từng thở dài "xuất thì bất tái lai". Và là bởi đó là tiếng nói của một cái tôi ham sống, coi mùa xuân, tuổi trẻ và tình yêu là tất cả sự sống của mình. Biết rằng mùa xuân của đất trời vẫn tuần hoàn nhưng tuổi trẻ chẳng hai lần thăm lại, thi sĩ bâng khuâng, tiếc nuối ... Mỗi tương giao màu nhiệm của cảnh vật, của tạo vật hình như cũng mang theo nỗi buồn "chia phôi", hoặc "tiễn biệt", phải "hòn" vì xa cách, phải "sợ" vì "độ phai tàn sấp sửa". Cũng là "gió", là "chim"... nhưng gió khẽ "thì thào" vì "hòn", còn "chim" thì bỗng ngừng hót, ngừng reo vì "sợ"! Câu hỏi từ xuất hiện cũng là để làm nổi bật cái nghịch lý giữa mùa xuân – tuổi trẻ và thời gian: "Phải chăng hòn vì nỗi phải bay đi?" Con người hiện đại sống với quan niệm thời gian tuyến tính, thời gian như một dòng chảy mà mỗi mây khoảnh khắc qua là mất đi vĩnh viễn... Trái tim Xuân Diệu đa cảm quá và tâm hồn nhà thơ quá đổi tinh tế trước bước đi của thời gian. Con người ấy lúc nào cũng "chẳng bao giờ nữa..." Câu cảm thán với cách ngắt nhịp biến hoá làm nổi bật nỗi lòng vừa lo lắng băn khoăn vừa luồng cuồng tiếc rẻ, bâng khuâng:

Trong đoạn thơ này, cái giọng điệu sôi nổi, bồng bột, đắm say của Xuân Diệu thời "thơ thơ" thể hiện đầy đủ nhất. Những câu thơ chứa đựng cả giọng nói háo hức và nhịp đập của một con tim vồ vập muôn sóng hết mình. Con tim ấy của một cái tôi trữ tình từng bộc bạch một cách chân thành. "Tôi chỉ là một cây kim bé nhỏ - mà vạn vật là muôn đá nam châm." Từng làn sóng ngôn từ lúc đan chéo nhau, lúc lại song song thành những đợt sóng ào ạt vỗ mãi vào tâm hồn người đọc. So với đoạn thơ trên, cách tự xưng của nhân vật trữ tình thay đổi. Phản đầu bài thơ, thi sĩ xưng "tôi" - cái tôi đơn lẻ đang đối thoại với đồng loại. Đến đây, thi sĩ xưng ta một cách đầy tự tin nhưng đã có thêm rất nhiều đồng minh cùng đứng lên đối diện với sự sống:

*"Chẳng bao giờ, ôi! Chẳng bao giờ nữa. -*

*Mau đì thôi! Mùa chưa ngả chiều hôm,*"

*"Ta muốn ôm.*

*Cả sự sống mới bắt đầu mon mòn;*

*Ta muốn riết mây đưa và gió lượn,*

*Ta muốn say cánh bướm với tình yêu,*

*Ta muốn thâu trong một cái hôn nhiều*

*Và non nước, và cây, và cỏ rạng,*

*Cho chénh choáng mùi hương, cho đã đầy ánh sáng,*

*Cho no nê thanh sắc của thời tươi;*

*Hỡi xuân hồng, ta muốn cắn vào ngươi!"*

Hình thức trình bày đoạn thơ rất đặc biệt, thể hiện dụng ý nghệ thuật của tác giả. Ba chữ "Ta muốn ôm" được đặt ở giữa dòng thơ mô phỏng hình ảnh nhân vật trữ tình đang dang rộng vòng tay để ôm tất cả sự sống lúc xuân thì - sự sống giữa thời tươi vào lòng. Đó là chân dung của một cái tôi đầy tham lam, ham hố đang đứng giữa tràn gian, cuộc đời, dòng đời để ôm cho hết, riết cho chặt, cho say, cho chénh choáng, thâu cho đã đầy, cho no nê, cho tới tận cùng những hương sắc của đất trời giữa mùa xuân... Tất thảy đều vô vội, khát khao đến cháy bỏng với các mong muốn được giao hoà, giao cảm mãnh liệt với vạn vật, với cuộc đời. Đây quả là một khát khao vô biên, tuyệt đối, rất tiêu biểu cho cảm xúc thơ Xuân Diệu. Điệp từ, điệp ngữ được sử dụng bối rối số dày đặc trong cả đoạn thơ tiêu biểu cho nhịp điệu dồn dập, đầy bồng bột, đắm say. Chính những câu thơ đó lưu lại trong ta ấn tượng về một dòng sông cảm xúc cứ dâng trào, ào ạt từ câu mở đầu cho đến câu cuối cùng bài thơ. Chỉ riêng điệp ngữ ta muốn được điệp tới bốn lần, mỗi lần điệp đi điệp lại liền với một động từ diễn tả một trạng thái yêu thương mỗi lúc một nồng nàn, say đắm: ôm, riết, say, thâu. Đó chính là đỉnh điểm của cảm xúc bồng bột, sôi nổi và đắm say khiến nhà thơ phá tung những quan niệm của thi pháp trung đại để biểu lộ tâm hồn mình trong một cách nói tưởng như vô nghĩa mà hoá ra rất sáng tạo "Và non nước, và cây, và cỏ rạng." Một trạng thái tham lam, ham hố không có điểm tận cùng trong tâm hồn nhà thơ. Tròn cảm nhận

của thi nhân, cuộc đời trần thế như bày ra cả một bàn tiệc với tất cả hình ảnh của cuộc sống tươi non, đầy hương sắc. Nhà thơ diễn tả thiên nhiên bằng các mĩ từ, lại nhân hoá khiến nó hiện ra như con người có hình hài và mang dang dấp của tuổi xuân. Câu cuối cùng kết thúc cả bài thơ: "Hỡi xuân hồng, ta muôn cắn vào ngươi." Đây là lời gọi thiết tha với sự cuồng nhiệt cao độ của 1 trái tim khao khát tình yêu và cuộc sống. Trong hồn thơ Xuân Diệu, mùa xuân - tuổi xuân ngon lành và quyến rũ như một trái chín ửng hồng, như mời mọc. Trong câu thơ này, hình ảnh xuân hồng với từ "cắn" khiến câu thơ thật gợi cảm xen chút giật mình trước từ thơ thật độc đáo, diễn tả niềm khao khát giao cảm mãnh liệt, sự ham hố cuồng nhiệt của Xuân Diệu mãi mãi là khát vọng, là ham muôn không có giới hạn.

Với bài thơ "Vội vàng", Xuân Diệu đã phả vào nền thi ca Việt Nam một trào lưu "Thơ mới". Mới lạ nhưng táo bạo, độc đáo ở giọng điệu và cách dùng từ, ngắt nhịp, nhất là cách cảm nhận cuộc sống bằng tất cả các giác quan, với một trái tim chan chứa tình yêu. "Vội vàng" đã thể hiện một cảm quan nghệ thuật rất đẹp, mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc. Đó là lòng yêu con người, yêu cuộc đời. Đó là tình yêu cảnh vật, yêu mùa xuân và tuổi trẻ... Và là ham muốn mãnh liệt muôn níu giữ thời gian, muôn tận hưởng vị ngọt ngào của cảnh sắc đất trời "tươi non mơn mởn". Phải chăng trời đất sinh ra thi sĩ Xuân Diệu trên xứ sở hữu tình này, là để ca hát về tình yêu, để nhảy múa trong những điệu nhạc tình si?! Thơ Xuân Diệu - vội vã với nhịp đập của thời gian.